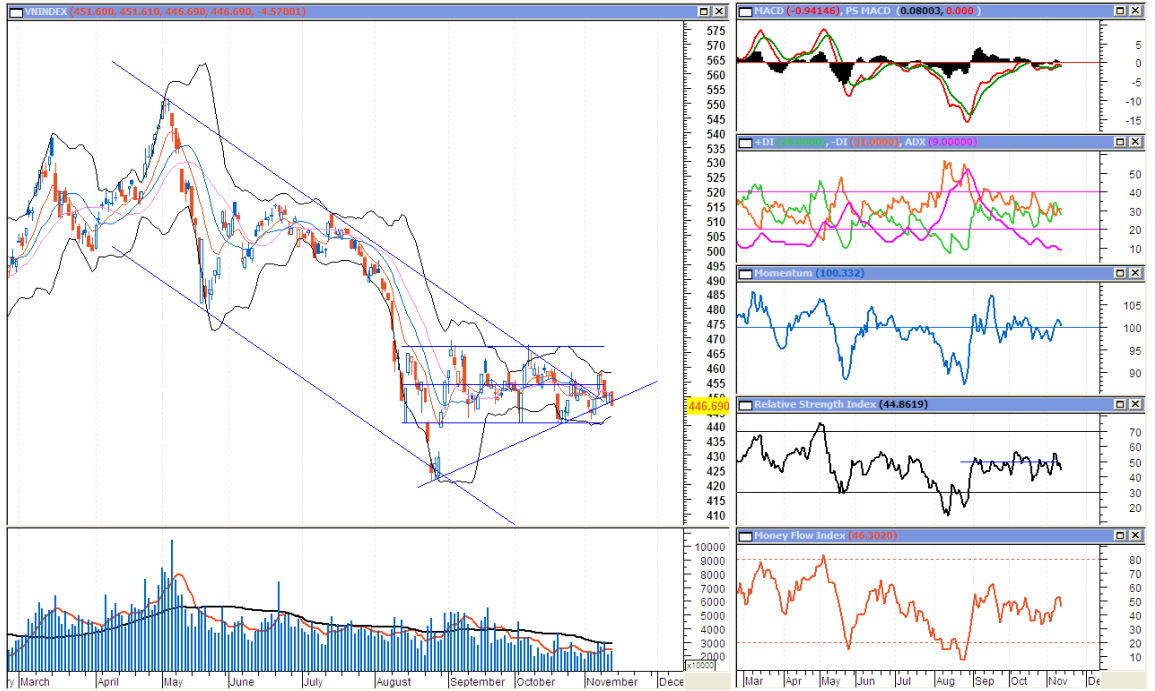


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

**Kiểm tra
mức kháng
cực mạnh
440 điểm**



VN-Index tiếp tục có phiên giao dịch âm ảm, trong gần hết phiên giao dịch, lượng bán ra không thật sự mạnh nhưng vấn đề của thị trường xuất phát từ phía người mua. Sự hỗ trợ của nhà đầu tư nước ngoài tại hai cổ phiếu PVD và PVF không đủ sức nâng đỡ VN-Index khi có tới 200 cổ phiếu giảm giá và chỉ 29 cổ phiếu tăng giá. Mặc dù thị trường giảm mạnh, nhưng lượng dư mua lớn chỉ xuất hiện tại cổ phiếu OGC khiến nhà đầu tư đẩy mạnh bán ra trong đợt khớp lệnh ATC, đẩy VN-Index đóng cửa tại ngưỡng thấp nhất trong phiên.

Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, VN-Index dừng tại mức 446,69 điểm, giảm 4,57 điểm, tương đương 1,01%. Tổng khối lượng giao dịch trong phiên tăng nhẹ lên mức 26,4 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch đạt 629 tỷ đồng. Như vậy, khối lượng giao dịch tiếp tục có dấu hiệu tăng nếu bên bán trở nên chủ động bán xuống vùng giá thấp hơn. Biến động này thể hiện dòng tiền đầu tư sẵn sàng mua nhiều hơn tại vùng giá thấp.

Cách mua của nhà đầu tư nước ngoài không có nhiều thay đổi so với thời gian gần đây. Phiên giao dịch hôm nay họ tiếp tục mua ròng 64,89 tỷ đồng với chủ yếu các mã cổ phiếu Bluechips được mua ròng. Sau thời gian dài mua vào cổ phiếu BVH, DPM, các phiên giao dịch gần đây, khối ngoại đang đẩy mạnh mua tăng giá cổ phiếu PVF và PVD.

Như chúng tôi đã phân tích trong các bản tin trước đây, sự căng thẳng trên thị trường tiền tệ sau những phát biểu của Mr. Thuyết – Chủ tịch Ủy Ban giám sát quốc gia, động thái tăng lãi suất cơ bản của NHNN và việc Quốc hội yêu cầu lạm phát năm 2011 < 7% đã bật đèn cho sự thắt chặt tiền tệ.

Lãi suất trên thị trường tiền tệ tiếp tục tăng. Lãi suất kỳ hạn qua đêm liên tiếp tăng trong những ngày qua, lãi suất trung bình ngày 10/11 đã được đẩy lên 12,57% (ngày 9/11 ở mức 12,13%). Mr. Thuyết cũng đề nghị khả năng thả nổi lãi suất – một cú sốc với thị trường chứng

khoán. Nếu lãi suất bị thả nổi, thị trường có thể giảm khoảng 10% so với hiện tại – để cân bằng với rủi ro mới, tức là giảm xuống khoảng 400 điểm.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện đang tiếp tục dao động trong kênh giá 440 – 470 điểm và đang test lại đáy 440 điểm. Hai lần test trước, thị trường bật lên từ 440 điểm với sự giúp đỡ rất lớn từ khối ngoại. Lần này, trong trường hợp khối ngoại không đủ sức support thị trường giữ mốc 440 điểm, thì VN-Index hoàn toàn có thể giảm về mức hỗ trợ 420 điểm. Nhà đầu cơ quan sát kỹ phản ứng thị trường tại 440 điểm để ra quyết định.

HNX:

**Xu hướng
xuống tiếp
diễn**



HNX-Index có một phiên biến động theo đà giảm khá đều đặn. Từ đầu cho tới cuối phiên giao dịch, chỉ số giảm đều đặn theo một góc độ không đổi. Nhà đầu tư liên tục chấp nhận bán xuống các mức giá thấp hơn khi bên mua không có dấu hiệu mua giá cao hơn. Sự chủ động bán xuống của bên cung khiến khối lượng giao dịch tăng mạnh trong ngày hôm nay với 26 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 463 tỷ đồng giá trị giao dịch.

Chỉ số liên tục tạo những mức giá thấp hơn, với mức đóng cửa tại 104,79 điểm, HNX-Index không chỉ đóng cửa tại mức thấp nhất trong ngày mà đây còn là mức thấp nhất trong năm nay. So với phiên trước, chỉ số giảm 2,39 điểm, tương đương 2,23% so với phiên giao dịch trước.

Vốn mang tính đầu cơ cao, việc xu thế thị trường liên tục giảm điểm đã khiến các cổ phiếu niêm yết trên HNX trở nên thiếu tính hấp dẫn. Mặt khác, áp lực bán giải chấp của các cổ phiếu niêm yết trên sàn giao dịch này cũng luôn thường trực ở mức cao so với những cổ phiếu niêm yết trên HSX. Thị trường vẫn đang xu hướng đi xuống, nhà đầu tư chưa nên tham gia vào thị trường tại thời điểm hiện tại khi thị trường chưa có bất cứ một dấu hiệu tạo đáy nào.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Cùng chung biến động của hai sàn chứng khoán, các cổ phiếu thuộc PVN đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Bình quân nhóm cổ phiếu này giảm 2,29% so với phiên giao dịch trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 7,2 triệu cổ phiếu. Trong phiên chỉ có 4 cổ phiếu tăng giá gồm PVC, PVS, PVD và PVF, 22 cổ phiếu còn lại đều giảm giá. Cổ phiếu PVL hôm nay đứng đầu danh sách giảm giá với mức giảm 6,71%, tiếp theo là cổ phiếu PVR với mức giảm 5,00% và cổ phiếu PTL giảm 4,72%.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 11/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	16,700	140,400	↓ -2.91	1.26	7.2	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	10,600	18,100	↓ -1.85	1.36	110.9	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	29,700	285,000	↓ -4.19	1.39	2.4	HNX
4	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	13,500	101,700	↓ -2.17	0.85	5.7	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	12,300	232,200	↓ -2.38	1.06	9.6	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	39,000	178,700	↓ -2.26	2.43	5.7	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	20,100	638,200	↑ 1.52	1.25	5.1	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	18,700	82,600	↓ -2.60	1.44	7.9	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,600	49,800	↓ -2.86	1.20	10.2	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,200	187,300	↓ -2.99	0.72	7.2	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	13,900	825,700	↓ -6.71	1.30	N/A	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	11,400	66,100	↓ -5.00	0.70	21.4	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	25,000	68,800	↑ 0.81	1.50	6.5	HNX
14	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	24,300	8,600	↓ -4.71	2.21	9.2	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	20,600	2,173,900	↓ -1.44	1.75	6.6	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	34,200	221,500	↓ -2.29	2.27	7.9	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,300	170,500	↓ -1.81	1.14	6.7	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,300	61,200	↓ -2.42	1.93	4.8	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	12,100	287,260	↓ -4.72	1.13	15.7	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,000	530,500	↑ 4.00	2.36	15.4	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	25,500	370,040	↑ 2.00	1.95	27.7	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,000	188,080	↓ -1.96	1.01	19.8	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	14,900	82,180	↓ -2.61	1.34	6.7	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	10,300	10,070	↓ -2.83	0.93	8.0	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	13,900	198,990	↓ -4.14	1.18	6.0	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	10,000	66,790	↓ -2.91	0.94	12.6	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,500	1,300	→ 0.00	0.76	N/A	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	6,000	-	→ 0.00	0.61	N/A	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	8,900	38,000	↓ -2.20	0.81	N/A	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,600	9,700	↓ -4.35	N/A	N/A	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	6,500	2,100	↑ 8.33	0.65	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Thận trọng trước thêm
hội nghị G20, chứng
khoán Mỹ tăng nhẹ, trong
khi lo ngại của châu Âu
về tình hình tại Ireland
tiếp tục tăng

Cán cân thương mại và thị trường lao động Mỹ tiếp tục cho tín hiệu khả quan, Trung Quốc tăng cường kiểm soát dòng vốn.

Hội nghị cấp cao G20 hứa hẹn nhiều tranh luận gay gắt xung quanh động thái tiền tệ mới nhất của các nước lớn.

Lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần trước tại Mỹ tiếp tục giảm, một tín hiệu cho thấy thị trường lao động vẫn trên xu hướng cải thiện, nhưng vẫn chậm. Đã có 435 nghìn đơn xin trợ cấp trong tuần, giảm 15 nghìn đơn so với tuần trước đó.

Thâm hụt thương mại tại Mỹ giảm mạnh trong tháng 9 nhờ đồng USD yếu đi. Xuất khẩu tăng 0,3%, nhập khẩu giảm 1% trong tháng 9 vừa qua dẫn tới sự cải thiện lớn trên cán cân thương mại giai đoạn này.

Ngày 10/11, một số nguồn thạo tin cho rằng Trung Quốc đã tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc của 4 ngân hàng quốc doanh lớn tại đây lên 18%, áp dụng từ ngày 15/11 tới. Ước tính sẽ có khoảng 180 tỷ CNY trên thị trường, tương đương 27,1 tỷ USD sau động thái này. Đây là nỗ lực tiếp theo của Trung Quốc nhằm kiềm chế lạm phát, đặc biệt sau khi FED đưa ra quyết định bơm 600 tỷ USD vào nền kinh tế, gây nguy cơ dòng vốn nóng sẽ chảy mạnh sang các nước mới nổi. Hiện chưa có xác nhận của Trung Quốc về quyết định này. Trước đó, Trung Quốc đã đưa ra biện pháp thắt chặt quản lý hạn chế dòng vốn nóng chảy vào nền kinh tế.

Châu Âu tiếp tục với nỗi lo ngại từ Ireland, chênh lệch lãi suất trái phiếu chính phủ Ireland tăng mạnh. Trong khi đó Hy Lạp thừa nhận sẽ khó hoàn thành kế hoạch cắt giảm ngân sách trong năm nay.

Việt Nam – giá vàng, USD hạ nhiệt. 2 ngày sau quyết định mạnh tay ổn định thị trường vàng, ngoại tệ, sáng 11/11, giá vàng và USD đã hạ nhiệt đáng kể. USD trên thị trường tự do giảm khoảng 100 tới 150 VND/USD so với hôm qua. Giá vàng giảm xuống gần mức 36 triệu/lượng. Giá vàng hạ nhiệt còn có nguyên nhân từ vàng thế giới giảm mạnh trong phiên trước đó.

Quốc hội thông qua kế hoạch kinh tế xã hội 2011. Theo đó, quan điểm xuyên suốt là ưu tiên đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô. Mục tiêu tăng trưởng được đề ra với mức 7-7,5%, lạm phát không quá 7%, nhập siêu không quá 18% kim ngạch nhập khẩu, và thâm hụt ngân sách không quá 5,3%, lương tối thiểu tăng lên 830.000 đồng. Như vậy hầu hết các chỉ tiêu đều cho thấy sự thận trọng của các đại biểu Quốc Hội trước những lo ngại về bất ổn kinh tế. Các chỉ tiêu về lạm phát, nhập siêu, bội chi ngân sách đều thấp hơn mức đề xuất của Chính phủ và mức thực hiện năm nay.

Huy động tín dụng khó khăn, đẩy mạnh hoạt động trên thị trường liên NH. Theo khảo sát của chúng tôi, mặc dù lãi suất huy động đã được nhiều ngân hàng đẩy lên mức 12% như đồng thuận, cộng theo nhiều hình thức khuyến mại kèm theo, tuy nhiên việc huy động vẫn hết sức khó khăn do sức hấp dẫn từ thị trường vàng, USD hút một lượng lớn vốn nhân rồi trong hộ dân và doanh nghiệp. Có thể dễ dàng nhận thấy điều này qua quan sát diễn biến trên thị trường liên ngân hàng khoảng 1 tuần trở lại đây. Lãi suất kỳ hạn qua đêm liên tiếp tăng trong những ngày qua, lãi suất trung bình ngày 10/11 đã được đẩy lên 12,57% (ngày 9/11 ở mức 12,13%). Thanh khoản đang là vấn đề lớn của ngân hàng trong thời điểm “đói vốn” hiện nay.

NHNN tiếp tục hỗ trợ các NHTM qua OMO với 20.000 tỷ trong mỗi phiên 9/11 và 10/11, lãi suất OMO kỳ hạn 7 ngày đã được điều chỉnh lên 8,75%, kỳ hạn 28 ngày lên mức 9%.

Tăng trưởng công nghiệp tiếp tục chững lại. Theo báo cáo mới nhất của Bộ Công thương, sản xuất công nghiệp trong tháng 10 tăng trưởng 13,5%, cao hơn mức mục tiêu 12% của cả năm, nhưng thấp hơn mức trung bình 10 tháng. Công nghiệp nhẹ để lại dấu ấn với mức tăng 2 con số, trong khi khu vực công nghiệp nặng tiếp tục “thụt lùi” với sự giảm sút ở hầu hết các lĩnh vực chủ chốt than, điện, và dầu khí.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google Finance; CNNMoney, CNBC



Dầu thô bật trở lại mức trên 87 USD, vàng mất mốc 1.400 USD/oz

Giá vàng tiếp tục tăng. Vàng giao tháng 12 giảm 10,80 USD, đóng cửa ở mức 1.399,30 USD/oz trong phiên hôm qua tại thị trường New York Thông tin Trung Quốc có thể tiếp tục thắt chặt tín dụng và tăng cường kiểm soát các dòng vốn nóng khiến giới đầu cơ bán mạnh vàng. Vào 10:51 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.396,35 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.400.6 USD/oz.

Giá dầu bật mạnh lên trên 87 USD. Giá dầu thô chốt phiên giao dịch 10/11 ở mức 87.81 USD/thùng trước triển vọng lạc quan hơn từ thị trường lao động. Giá dầu cũng được cổ vũ từ báo cáo của chính phủ ngày hôm qua cho thấy mức dự trữ dầu sụt giảm tại Mỹ. Tại thời điểm 10:58 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 86,31 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 88,01 USD/thùng.

Giá cao su tự nhiên tăng 5% trong tháng 10. Hiệp hội Các nước Sản xuất Cao su Thiên nhiên dự báo sản lượng cao su toàn cầu năm nay sẽ tăng không quá 5,3% và chỉ đạt khoảng 9,4 triệu tấn, chứ không tăng 6,3% như dự báo trước đây, bởi thời tiết gây khó khăn cho việc thu hoạch ở Malaysia, Thái Lan và Ấn Độ. Trong khi đó nhu cầu cao su cho công nghiệp tại Trung Quốc và Nhật tiếp tục được dự báo sẽ cải thiện.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CT CP Tập đoàn thép Tiến Liên	540.00	8,200,000	15,000	25/11/2010	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	31.50	1,386,960	14,000	22/11/2010	Từ 1/11/2010
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.70	924,709	17,000	19/11/2010	Từ 27/10/2010
Tổng Công ty Khí Việt Nam	18,950.00	94,750,000	31,000	17/11/2010	Từ 26/10/2010
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	700.00	10,195,570	10,300	17/11/2010	0
Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu khí	102.50	9,250,000	13,500	15/11/2010	0
CTCP Đầu tư Xuất nhập khẩu Đắc Lắc	70.00	1,650,000	14,000	12/11/2010	Từ 8h30 ngày 18/10/2010 đến 15h30 ngày 05/11/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Đường Kon Tum	HNX	30	03/11/2010
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	20/10/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HSX	38	18/10/2010
CTCP Bất động sản Dầu khí	HNX	100	18/10/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	HNX	29.99942	05/11/2010
CTCP Dịch vụ Bến Thành	HNX	30	03/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	03/11/2010
CTCP Vận tải Biển Bắc	UPCOM	144.56	27/10/2010
CTCP Vận tải Biển Hải Âu	HNX	25	27/10/2010
CTCP Mỹ thuật và Truyền thông	HNX	10	25/10/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	HNX	25	25/10/2010

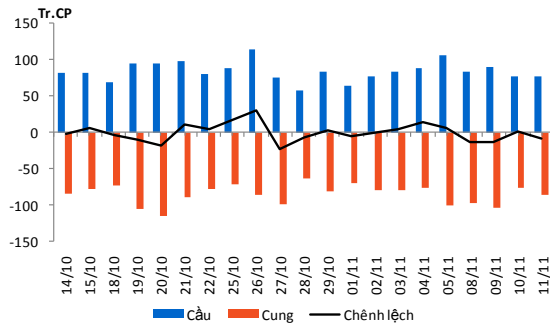
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	HBB	HNX	3,000.00		23/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	PFL	HNX	500.00		17/11/2010

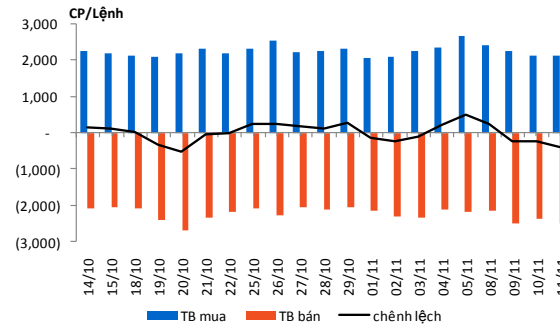
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

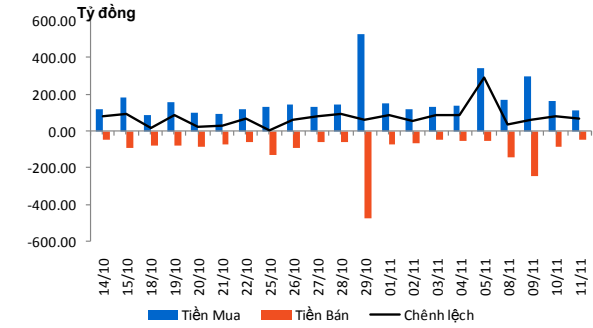
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)

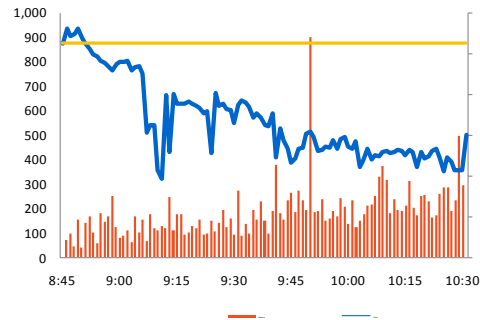


HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	446.69 ↓	-4.57	-1.01%
KLGD (triệu ck)	25.72 ↑	0.25	0.98%
GTGD (tỷ đồng)	571.53 ↓	-49.42	-7.96%
Tổng cung (triệu ck)	50.20 ↑	3.49	7.47%
Tổng cầu (triệu ck)	45.71 ↑	1.85	4.23%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	3.02 ↓	-1.06	-25.91%
KL bán (triệu ck)	1.16 ↓	-1.11	-49.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	104.86 ↓	-54.45	-34.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	39.85 ↓	-39.81	-49.97%

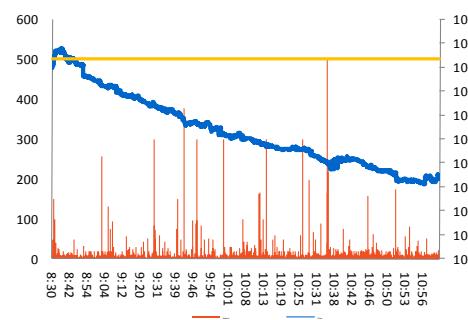


HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	104.79 ↓	-2.39	-2.23%
KLGD (triệu ck)	26.05 ↑	3.43	15.17%
GTGD (tỷ đồng)	463.17 ↑	99.22	27.26%
Tổng cung (triệu ck)	35.13 ↑	6.55	22.92%
Tổng cầu (triệu ck)	31.64 ↓	-1.55	-4.68%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.43 ↑	0.13	42.64%
KL bán (triệu ck)	0.30 ↑	0.13	71.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.09 ↑	2.33	40.46%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.71 ↑	2.43	73.90%

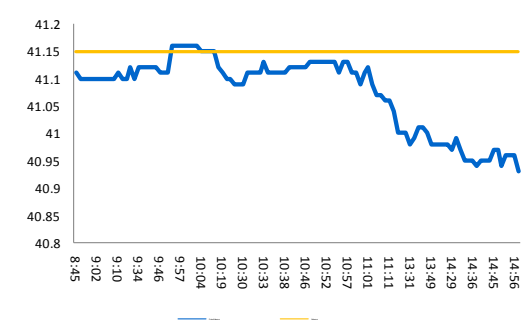


UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	40.93 ↓	-0.21	-0.51%
KLGD (triệu ck)	0.54 ↑	0.38	240.73%
GTGD (tỷ đồng)	5.57 ↑	3.13	128.25%
Tổng cung (triệu ck)	0.60 ↑	0.05	9.19%
Tổng cầu (triệu ck)	0.28 ↓	-0.18	-38.68%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVD	50,000	52,000	4.00	27,266
SSI	24,100	23,900	-0.83	26,880
VIC	74,000	75,000	1.35	16,675
OGC	24,400	24,000	-1.64	16,600
KSS	24,800	23,600	-4.84	14,088

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ASP	8,200	8,600	400	4.88
CDC	22,700	23,800	1,100	4.85
ST8	24,300	25,400	1,100	4.53
PVD	50,000	52,000	2,000	4.00
DCC	25,500	26,500	1,000	3.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TDW	12,300	9,900	-2,400	-19.51
BCI	32,000	30,400	-1,600	-5.00
TIX	42,000	39,900	-2,100	-5.00
TMS	28,000	26,600	-1,400	-5.00
KTB	28,200	26,800	-1,400	-4.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVD	17,894	VIC	12,262
HAG	12,990	ITA	3,857
GMD	8,794	HPG	3,785
VIC	8,316	PVD	2,581
ITA	5,981	GMD	2,160

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SCR	25,400	23,700	-6.69	57,283
PVX	20,900	20,600	-1.44	45,139
SHN	15,300	14,500	-5.23	21,306
VCG	22,100	21,700	-1.81	17,431
VND	18,100	17,400	-3.87	17,099

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HTB	27,600	29,500	1,900	6.88
DNC	13,100	14,000	900	6.87
SDC	18,400	19,600	1,200	6.52
DTC	76,100	81,000	4,900	6.44
CTA	12,500	13,300	800	6.40

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HLY	34,300	31,900	-2,400	-7.00
VNR	28,600	26,600	-2,000	-6.99
CCM	25,800	24,000	-1,800	-6.98
DNY	21,500	20,000	-1,500	-6.98
CKV	12,900	12,000	-900	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVX	1,921	SCR	2,139
VND	808	PVI	1,976
VCG	642	PVX	828
PVS	612	SHB	329
AGC	584	VGS	150

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
TGP	6,700	7,000	4.48	2,077
TNB	23,300	23,300	0.00	586
UDJ	11,900	11,400	-4.20	448
ADP	26,500	26,500	0.00	438
DBM	28,000	28,000	0.00	423

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KMT	11,700	12,800	1,100	9.40
PTP	8,900	9,700	800	8.99
LCC	4,800	5,200	400	8.33
PTT	6,000	6,500	500	8.33
TGP	6,700	7,000	300	4.48

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MAX	29,000	26,100	-2,900	-10.00
WTC	10,000	9,000	-1,000	-10.00
IHK	8,100	7,300	-800	-9.88
VCT	15,400	13,900	-1,500	-9.74
BTW	8,700	7,900	-800	-9.20

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339